

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 24 tháng 11 năm 2025

Thứ	Tiết	10 KTCNVM1 (Lai)		10 KTCNVM2 (Hải)		10 KTCNVM3 (Huyền)		10 KTCNVM4 (Di)		11 KTCNVM1 (Thủy)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	Địa - Hưng	Chào cờ	GDKTPL - Bảo	Chào cờ		Chào cờ			
	2		Địa - Hưng	Sinh - Tú	GDKTPL - Bảo	CĐ(Lí) - Huyền		Toán - Đức	HĐTN-HN - Di		
	3	CĐ (Sinh) - Tú	GDKTPL - Bảo					Toán - Đức	CN - Di		
	4		GDKTPL - Bảo	Văn - Dương				Lí - Huyền			CN - Di
	5			CĐ(văn) - Dương					SHL - Di		Chào cờ
3	1		Toán - Đức	HĐTN-HN - Hải		CN - Tiến		CN - Di	Địa - Thuận	Sử - Loan	HĐTN-HN - Thủy
	2		Toán - Đức	CĐ(toán) - Đức		CN - Tiến		Văn - Dương	Địa - Thuận	Sử - Loan	HĐTN-HN - Thủy
	3			CN - Hải		Địa - Thuận		Văn - Dương	Toán - Đức	CN - Di	GDKTPL - Thủy
	4		Văn - Dương	CN - Hải		Địa - Thuận		HĐTN-HN - Di		Toán - Đức	GDKTPL - Thủy
	5			Toán - Đức		Sử - Loan		HĐTN-HN - Di		Địa - Hưng	
4	1		HĐTN-HN - Lai	Địa - Hưng		Văn - Dương	CĐ(toán) - Bình			Toán - Đức	
	2		HĐTN-HN - Lai	Địa - Hưng		Văn - Dương	Toán - Bình			Toán - Đức	
	3		HĐTN-HN - Lai			HĐTN-HN - Lai	Toán - Bình	CĐ(văn) - Dương		CĐ(toán) - Đức	Lí - Xuân(thanh)
	4		Sử - Phương NĐC	Văn - Dương		HĐTN-HN - Lai		CĐ(toán) - Đức		Địa - Hưng	Lí - Xuân(thanh)
	5		SHL - Lai	Văn - Dương		HĐTN-HN - Lai					
5	1						Văn - Dương		GDKTPL - Hậu		
	2						CĐ(văn) - Dương		GDKTPL - Hậu		
	3						Sử - Loan		Văn - Dương		
	4						GDKTPL - Hậu		Sử - Loan		
	5						GDKTPL - Hậu		Sử - Loan		
6	1	Toán - Đức	Văn - Dương	HĐTN-HN - Hải		Toán - Bình		Lí - Huyền			
	2	CĐ(toán) - Đức	Văn - Dương	HĐTN-HN - Hải				CĐ(Lí) - Huyền			CĐ(Lí) - Xuân(thanh)
	3	CN - Hải	CĐ(văn) - Dương	Toán - Đức		Lí - Huyền					HĐTN-HN - Thủy
	4	CN - Hải		Toán - Đức		Lí - Huyền					SHL - Thủy
	5			SHL - Hải		SHL - Huyền					
7	1										Văn - Ngọc Anh
	2		Sử - Phương NĐC		Sinh - Tú						Văn - Ngọc Anh
	3		Sinh - Tú		Sử - Phương NĐC						Văn - Ngọc Anh
	4		Sinh - Tú		Sử - Phương NĐC						CĐ(văn) - Ngọc Anh
	5				CĐ (Sinh) - Tú						

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 24 tháng 11 năm 2025

Thứ	Tiết	11 KTCNVM2 (Phương)		11 KTCNVM3 (Tiến)		11 KTCNVM4 (Cường)		11 KTCNVM5 (Vân)		11 KTCNVM6 (Thuận)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ	CN - Di	HĐTN-HN - Tiến			Toán - Như		Địa - Thuận		CĐ (Sinh) - Na
	2	Sử - Hùng		CN - Tiến			Toán - Như		Sinh - Na		Địa - Thuận
	3	Sử - Hùng	Địa - Hưng	CN - Tiến	Toán - Như				CĐ (Sinh) - Na		Địa - Thuận
	4		Địa - Hưng	Sử - Hùng	Toán - Như	CN - Tiến	Địa - Thuận				Sinh - Na
	5			Sử - Hùng	Chào cờ	CN - Tiến	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ
3	1			Địa - Hưng	Văn - Thanh	Địa - Thuận	Sinh - Nói		Toán - Trung	CĐ(văn) - Cường	
	2	CN - Di		Địa - Hưng	Văn - Thanh	SHL - Cường	Sinh - Nói	Địa - Thuận	CN - Hải	CN - Hải	Toán - Trung
	3	Toán - Đức	Văn - Thanh	HĐTN-HN - Tiến			CĐ (Sinh) - Nói	Sử - Loan	CN - Hải		Toán - Trung
	4	CĐ(Lí) - Phương	Văn - Thanh	HĐTN-HN - Tiến					CĐ(toán) - Trung	Sử - Loan	Sinh - Na
	5	Lí - Phương		SHL - Tiến					Sinh - Na	SHL - Thuận	
4	1	HĐTN-HN - Lai	CĐ(văn) - Thanh		GDKTPL - Tuyệt		Văn - Cường		HĐTN-HN - Vân		GDKTPL - Hương HVN
	2	HĐTN-HN - Lai	Văn - Thanh		GDKTPL - Tuyệt		Văn - Cường		HĐTN-HN - Vân		GDKTPL - Hương HVN
	3		SHL - Phương		CĐ(văn) - Thanh		GDKTPL - Tuyệt		SHL - Vân		Văn - Cường
	4		HĐTN-HN - Lai		Văn - Thanh		GDKTPL - Tuyệt		GDKTPL - Hương HVN		Văn - Cường
	5		Lí - Phương						GDKTPL - Hương HVN		Văn - Cường
5	1								HĐTN-HN - Vân		Sử - Loan
	2								Sử - Loan		HĐTN-HN - Vân
	3		Toán - Đức								HĐTN-HN - Vân
	4		Toán - Đức								HĐTN-HN - Vân
	5		CĐ(toán) - Đức								
6	1		GDKTPL - Thủy				CĐ(toán) - Như		Toán - Trung		
	2		GDKTPL - Thủy				Toán - Như		Toán - Trung		CN - Hải
	3				Toán - Như		Sử - Cúc				CĐ(toán) - Trung
	4				CĐ(toán) - Như		Sử - Cúc				Toán - Trung
	5										
7	1				Sinh - Nói		Văn - Cường		Văn - Thanh Hương		
	2				Sinh - Nói		CĐ(văn) - Cường		Văn - Thanh Hương		
	3				CĐ (Sinh) - Nói		HĐTN-HN - Cường		Văn - Thanh Hương		
	4						HĐTN-HN - Cường		CĐ(văn) - Thanh Hương		
	5						HĐTN-HN - Cường				

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 24 tháng 11 năm 2025

Thứ	Tiết	12 KTCNVM1 (Tuyệt)		12 KTCNVM2 (Vinh)		12 KTCNVM3 (Hưng)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1				HĐTN-HN - Vinh	Chào cờ	Sử+ - Cúc				
	2				HĐTN-HN - Vinh	Văn+ - Dương	Sử+ - Cúc				
	3		CN - Vinh			Văn - Dương	Sử - Cúc				
	4				CN - Vinh		CĐ(Sử) - Cúc				
	5		Chào cờ		Chào cờ		Địa - Hưng				
3	1	Lí - Phương		CN - Vinh		Toán - Đồng	Văn - Dương				
	2	Lí - Phương		CN - Vinh		Toán - Đồng	Văn+ - Dương				
	3	CN - Vinh		Lí - Phương		Địa - Hưng	CĐ(văn) - Dương				
	4	CN - Vinh				SHL - Hưng	CN - Hải				
	5			HĐTN-HN - Vinh		CN - Hải					
4	1	Toán - Bình	Sử+ - Phương NĐC		Lí - Phương	GDKTPL - Hưng HV/N	Lí - Xuân(thanh)				
	2	Toán+ - Bình	Sử - Phương NĐC		Lí - Phương	GDKTPL - Hưng HV/N	Lí - Xuân(thanh)				
	3	GDKTPL - Tuyệt	CĐ(Sử) - Phương NĐC			GDKTPL - Hưng HV/N	GDKTPL+ - Hưng HV/N				
	4	GDKTPL+ - Tuyệt	Lí - Phương		Toán+ - Bình	GDKTPL+ - Hưng HV/N					
	5	SHL - Tuyệt	HĐTN-HN - Tuyệt		CĐ(toán) - Bình	Địa - Hưng					
5	1	Toán - Bình	Địa - Tiền	GDKTPL+ - Hậu		Toán - Đồng					
	2	Toán - Bình	Địa - Tiền	GDKTPL+ - Hậu		Toán - Đồng					
	3			GDKTPL - Hậu		CĐ(toán) - Đồng					
	4			GDKTPL - Hậu		Toán+ - Đồng					
	5			GDKTPL - Hậu		Toán+ - Đồng					
6	1		CĐ(văn) - AnhV	Địa - Tiền	Địa - Tiền		CN - Hải				
	2	Toán+ - Bình	Địa - Tiền	Địa - Tiền	Toán+ - Bình		Sử - Cúc				
	3	CĐ(toán) - Bình	Văn - AnhV		Toán - Bình		Lí - Xuân(thanh)				
	4		Văn - AnhV	Toán - Bình	Toán - Bình		Văn - Dương				
	5	Toán - Bình	Văn+ - AnhV		Toán - Bình		Văn - Dương				
7	1	GDKTPL - Tuyệt	Sử+ - Phương NĐC		Sử+ - Nga						
	2	GDKTPL - Tuyệt	Văn+ - AnhV		Sử+ - Nga						
	3	GDKTPL+ - Tuyệt	Văn - AnhV		Sử - Nga		HĐTN-HN - Hạnh				
	4	HĐTN-HN - Tuyệt	Văn - AnhV		Sử - Nga		HĐTN-HN - Hạnh				
	5	HĐTN-HN - Tuyệt	Sử - Phương NĐC		CĐ(Sử) - Nga		HĐTN-HN - Hạnh				